

## KẾ HOẠCH

V/v Cấp trang phục CC-VC trung tâm Y tế năm 2025.

Thực hiện công văn số 23/SYT-NVY ngày 5/01/2016 của Sở Y tế về việc triển khai Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế, TTYT huyện Châu Đức triển khai Kế hoạch quy định và cấp trang phục y tế đến các khoa, phòng, đội, trạm y tế năm 2025 như sau:

### I. Mục đích, yêu cầu:

#### 1. Mục đích:

- Bảo đảm an toàn người sử dụng
- Thuận tiện khi mặc, khi thao tác chuyên môn.
- Mang tính truyền thống, đặc trưng ngành y tế.
- Kiểu dáng và màu sắc hài hòa, thân thiện, đơn giản, lịch sự, trang nhã, kín đáo.
- Mang tính thống nhất, đồng bộ.
- Đảm bảo nhận biết rõ các đối tượng sử dụng.

#### 2. Yêu cầu:

- Thực hiện đồng loạt.
- Thực hiện đúng mẫu mã, đúng màu theo Thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.

### II. Nội dung:

#### 1. Số lượng:

TT	Tên/chủng loại hàng hóa	ĐVT	Số lượng
1	Trang phục Bác sĩ	Bộ	80
2	Dược sĩ	Bộ	52
3	Điều dưỡng, NHS, y sĩ	Bộ	300
4	KTV, Cử nhân	Bộ	22
5	Nhân viên hành chính	Bộ	- Nam: 10 - Nữ: 36
6	Nhân viên bảo trì	Bộ	06
7	Nhân viên lái xe	Bộ	06
8	Nhân viên bảo vệ	Bộ	10
9	Hộ lý y công	Bộ	80

#### 2. Yêu cầu kỹ thuật:

TT	Tên/chủng loại hàng hóa	Quy cách
1	Trang phục Bác sĩ	<p>+ Áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang mông.</li> <li>- Chất liệu: Vải kate ford loại 1</li> <li>- Màu sắc: Màu trắng</li> </ul> <p>+ Quần:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</li> <li>- Chất liệu: Kaki</li> <li>- Màu sắc: Màu trắng</li> <li>- Nón, khẩu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khẩu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BYT.</li> <li>- In logo của Trung tâm Y tế</li> <li>- May đo theo size</li> </ul>
2	Trang phục Dược sĩ Khoa dược	<p>+ Áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang mông</li> <li>- Chất liệu: Vải Kate Ford loại 1</li> <li>- Màu sắc: Màu trắng</li> </ul> <p>+ Quần:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</li> <li>- Chất liệu: Vải kaki</li> <li>- Màu sắc: Màu trắng</li> <li>- Nón, khẩu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khẩu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BYT.</li> <li>- In logo của Trung tâm Y tế</li> <li>- May đo theo size</li> </ul>
3	Trang phục Điều dưỡng, NHS tất cả các khoa	<p>+ Áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang mông, , phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, túi áo và tay áo có viền xanh dương, viền rộng 0.5cm.</li> <li>- Chất liệu: Vải Kate Ford loại 1</li> <li>- Màu sắc: Màu trắng</li> </ul> <p>+ Quần:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</li> <li>- Chất liệu: Vải kaki</li> <li>- Màu sắc: Màu trắng</li> <li>- Nón, khẩu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khẩu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BYT.</li> <li>- In logo của Trung tâm Y tế</li> <li>- May đo theo size</li> </ul>
		+ Áo:

4	Trang phục Kỹ thuật viên, Cử nhân, làm CM ở các khoa LS, CLS	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, kiểu dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang mông, , phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái</li> <li>- Chất liệu: Vải Kate Ford loại 1</li> <li>- Màu sắc: Màu trắng</li> <li>+ Quần:</li> <li>- Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</li> <li>- Chất liệu: Vải kaki</li> <li>- Màu sắc: Màu trắng</li> <li>- Nón, khẩu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khẩu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BYT</li> <li>- In logo của Trung tâm Y tế</li> <li>- May đo theo size</li> </ul>
5	Trang phục nhân viên hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Áo:</li> <li>- Kiểu dáng: Áo sơ mi dài tay hoặc ngắn tay</li> <li>- Chất liệu: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Vải áo nam kate Nhật loại 1.</li> <li>• Vải áo nữ lụa hàn.</li> </ul> </li> <li>- Màu sắc: Màu trắng.</li> <li>+ Quần:</li> <li>- Kiểu dáng: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nữ: Quần tây 2 túi xéo</li> <li>• Nam: Quần tây 2 túi xéo, quần nam có 1 túi sau.</li> </ul> </li> <li>- Chất liệu: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Vải quần nam kaki loại 1</li> <li>• Vải quần nữ Tuytsi có cotton cao</li> </ul> </li> <li>- Màu sắc: Màu đen</li> <li>- May đo theo size</li> </ul>
6	Trang phục nhân viên bảo trì	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Áo:</li> <li>- Kiểu dáng: Áo Blouson ngắn tay, nẹp lơ vê, 2 túi nắp vạt góc, bo lai 6cm, có bát lai 2 bên.</li> <li>- Chất liệu: kate Ford</li> <li>- Màu sắc: màu xanh đen</li> <li>+ Quần:</li> <li>- Kiểu dáng: Quần kaki 2 ly, có 1 túi sau</li> <li>- Chất liệu: Vải kaki</li> <li>- Màu sắc: màu xanh đen</li> <li>- May đo theo size</li> <li>- In logo của Trung tâm Y tế</li> </ul>
7	Trang phục nhân viên lái xe	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Áo:</li> <li>- Kiểu dáng: Áo Blouson ngắn tay, nẹp lơ vê, 2 túi nắp vạt góc, bo lai 6cm, có bát lai 2 bên.</li> <li>- Chất liệu: kate Ford</li> <li>- Màu sắc: màu xanh đen.</li> <li>+ Quần:</li> <li>- Kiểu dáng: Quần kaki 2 ly, có 1 túi sau.</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải kaki</li> <li>- Màu sắc: màu xanh đen</li> <li>- May đo theo size</li> <li>- In logo của Trung tâm Y tế</li> </ul>
8	Trang phục nhân viên bảo vệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Áo: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: Áo sơ mi ngắn tay, có cà vạt, nẹp và tay lơ vê, 2 túi đắp</li> <li>- Chất liệu: Kate Ford</li> <li>- Màu sắc: màu xanh cỏ ban sẫm hoặc màu xanh đen.</li> </ul> </li> <li>+ Quần: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nữ: Quần kaki 2 ly</li> <li>• Nam: Quần kaki 2 ly, có 1 túi sau</li> </ul> </li> <li>- Chất liệu: Vải kaki hai biên</li> <li>- Màu sắc: màu xanh đen</li> <li>- May đo theo size</li> <li>- In logo của Trung tâm Y tế</li> </ul> </li> </ul>
9	Trang phục Hộ lý, Y công	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Áo: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: Áo kiểu ngắn tay, cổ trái tim cài cúc giữa, chiều dài áo ngang mông; phía trước 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái.</li> <li>- Chất liệu: Vải kate Mỹ</li> <li>- Màu sắc: màu xanh hòa bình</li> </ul> </li> <li>+ Quần: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</li> <li>- Chất liệu: Vải kate Mỹ</li> <li>- Màu sắc: màu xanh hòa bình</li> <li>- Nón, khẩu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khẩu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BYT.</li> <li>- In logo của Trung tâm Y tế</li> <li>- May đo theo size</li> </ul> </li> </ul>

### 3. Thời gian thực hiện:

Thực hiện trong năm 2025, tùy theo tình hình kinh phí của đơn vị mà phòng Kế toán cấp một hoặc hai đợt.

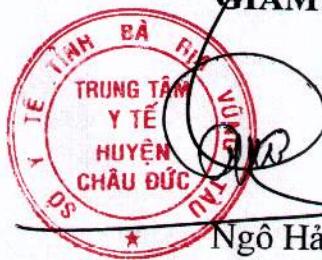
Trên đây là kế hoạch may trang phục cho CB-CCVC TTYT năm 2025.

Đề nghị các bộ phận có liên quan thực hiện các bước tiếp theo đúng qui định./.

#### Nơi nhận:

- BGĐ (báo cáo);
- Các khoa phòng, TYT;
- Lưu VT- ĐD.

**GIÁM ĐỐC**



Ngô Hải Vân

Ngã Giao, ngày 6 tháng 2 năm 2025

DANH MỤC TRANG PHỤC Y TẾ NĂM 2025

STT	NỘI DUNG	ĐTV	SỐ LUỢNG	Ghi chú
01	Trang phục bác sĩ	Bộ	80	<p>- Áo:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Chất liệu: Kate Ford.</li><li>+ Màu sắc: Màu trắng.</li><li>+ Cấu trúc vải: Thành phần Polyester 65.7%, Cotton 34.3%. Chất vải mềm mịn, thoáng mát. Độ bền cao và khó thấm nước, chất vải dày dặn.</li><li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc: 250- 252, chiều ngang 259 - 261. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): Chiều dọc (-1,2) - (1,4), chiều ngang (-1,4)- (-1,6).</li><li>+ Khổ vải 1.6m.</li><li>+ Định mức vải áo: 2.2m</li><li>+ Kiểu dáng: Áo blouse, cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xé</li></ul>

					giữa tới ngang mông.
02	Trang phục Dược sĩ	Bộ	52		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quần: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kaki.</li> </ul> </li>   <li>- Áo: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kate Ford</li> <li>+ Màu sắc: Màu trắng.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần Polyester 65.7%, Cotton 34.3%. Chất vải mềm mịn, thoáng mát. Độ bền cao và khó thấm nước, chất vải dày dặn.</li> <li>+ Tiêu chuẩn Kỹ thuật vải: Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 250- 252, chiều ngang 259 - 261. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): Chiều dọc (-1,2) - (1,4), chiều ngang ( -1,4)- (-1,6).</li> <li>+ Khổ vải 1.6m.</li> <li>+ Định mức vải áo: 2.2m</li> <li>+ Kiểu dáng: Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang mông.</li> </ul> </li>   <li>- Quần: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kaki</li> <li>+ Màu sắc: Màu trắng.</li> </ul> </li> </ul>

					+ Cấu trúc vải: Vải tổng hợp thành phần chính: Rayon 25.2%, Spandex 1.7%, Cotton 73.1%. Chất liệu bền, ít nhăn, không bị giãn và không bị xù lông sau một thời gian dài sử dụng. Có khả năng thấm hút nhanh, dễ dàng giặt.  Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 470 - 472, chiều ngang 280 - 282. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%)(dọc x ngang): chiều dọc (-0,7) - (-0,9), chiều ngang
03	Trang phục Điều dưỡng, y sĩ, NHS tất cả các khoa và TYT	Bộ	300		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áo: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kate Ford</li> <li>+ Màu sắc: Màu trắng.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần Polyester 65.7%, Cotton 34.3%. Chất vải mềm mịn, thoáng mát. Độ bền cao và khó thấm nước, chất vải dày dặn.</li> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc: 250- 252, chiều ngang 259 - 261. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): Chiều dọc (-1,2) - (1,4), chiều ngang (-1,4) - (-1,6).</li> <li>+ Khô vải 1.6m.</li> <li>+ Định mức vải áo: 2 m.</li> <li>+ Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang mông, phía trước có 2 túi, có khuy cài</li> <li>+ Tiêu chuẩn Kỹ thuật vải: Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 250- 252,</li> </ul> </li> </ul>

chiều ngang 259 - 261. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): Chiều dọc (-1,2) - (1,4), chiều ngang (-1,4) - (-1,6).

+ Khô vải 1.6m.

+ Định mức vải áo: 2.2m

+ Kiểu dáng: Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang mông.

- Quần:

+ Chất liệu: Kaki

+ Màu sắc: Màu trắng.

+ Cấu trúc vải: Vải tổng hợp thành phần chính: Rayon 25.2%, Spandex 1.7%, Cotton 73.1%. Chất liệu bền, ít nhăn, không bị gião và không bị xù lông sau một thời gian dài sử dụng. Có khả năng thấm hút nhanh, dễ dàng giặt.

+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 470 - 472, chiều ngang 280 - 282. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,7) - (-0,9), chiều ngang (0,0) - (0,1).

+ Khô vải 1.5 m.

+ biển tên trên ngực trái.

+ Túi áo và tay áo có viền xanh dương, viền rộng 0.5cm.

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quần:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kaki.</li> <li>+ Màu sắc: Màu trắng.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Vải tổng hợp thành phần chính: Rayon 25.2%, Spandex 1.7%, Cotton 73.1%. Chất liệu bền, ít nhăn, không bị gião và không bị xù lông sau một thời gian dài sử dụng. Có khả năng thấm hút nhanh, dễ dàng giặt.</li> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 470 - 472, chiều ngang 280 - 282. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,7) - (-0,9), chiều ngang (0,0)-(0,1).</li> <li>+ Khô vải 1.5 m.</li> <li>+ Định mức vải quần: 1.2 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</li> </ul> </li> <li>- Nón, khẩu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khẩu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BYT.</li> <li>- In logo của Trung tâm Y tế. May đo theo size.</li> </ul>
04	Trang phục Kỹ thuật viên, Cử nhân, làm CM ở các khoa LS, CLS	Bộ	22	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áo:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kate Ford</li> <li>+ Màu sắc: Màu trắng.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần Polyester 65.7%, Cotton</li> </ul> </li> </ul>

34.3%. Chất vải mềm mịn, thoáng mát. Độ bền cao và khó thấm nước, chất vải dày dặn.

+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc: 250 - 252, chiều ngang 259 - 261. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): Chiều dọc (-1,2) - (1,4), chiều ngang (-1,4) - (-1,6).

+ Khô vải 1.6m.

+ Định mức vải áo: 2 m

+ Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, kiểu dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang mông, , phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái.

- Quần:

+ Chất liệu: Kaki.

+ Màu sắc: Màu trắng.

+ Cấu trúc vải: Vải tổng hợp thành phần chính: Rayon 25.2%, Spandex 1.7%, Cotton 73.1%. Chất liệu bền, ít nhăn, không bị gião và không bị xù lông sau một thời gian dài sử dụng. Có khả năng thấm hút nhanh, dễ dàng giặt.

+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 470 - 472, chiều ngang 280 - 282. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,7) - (-0,9), chiều ngang (0,0) - (0,1).

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khô vải 1.5 m.</li> <li>+ Định mức vải quần: 1.2 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</li> <li>- Nón, khẩu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khẩu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BYT.</li> <li>- In logo của Trung tâm Y tế</li> </ul> <p>May đo theo size.</p>
05	Trang phục nhân viên hành chính	Bộ	-Nam:10 -Nữ: 36	<p><b>Trang phục nhân viên hành chính (Nam: 10, Nữ: 30)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Áo: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu áo nam: Kate Nhật.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần Polyester 33.1%, Coton 66.9%. Vải dệt máy, mềm mịn, thoáng mát, khả năng thấm hút mồ hôi tốt.</li> <li>+ Chất liệu áo nữ: lụa hàn</li> <li>+ Cấu trúc vải: Vải dệt theo kỹ thuật dệt Hàn Quốc, Lụa có bề mặt mỏng được dệt bằng những sợi tơ tằm xịn, tạo cảm giác tinh tế và mát lạnh khi cầm trên tay.</li> <li>+ Màu sắc: Màu trắng.</li> <li>+ Định mức vải áo: 1.7 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Áo sơ mi, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay.</li> </ul> </li> <li>- Quần đối với nam: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kaki</li> <li>+ Màu sắc: Màu đen.</li> <li>+ Cấu trúc vải: thành phần chính: Cotton 21.8%,</li> </ul> </li> </ul>

				<p>Polyester 78.2%. Chất liệu bền, ít nhăn, không bị gião và không bị xù lông sau một thời gian dài sử dụng. Có khả năng thấm hút nhanh, dễ dàng giặt.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 720 – 723, chiều ngang 376- 378. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,6) -(-0,8), chiều ngang (-1,0) - (-1,2).</li> <li>+ Khổ vải 1.5 m.</li> <li>+ Định mức vải quần: 1.2 m.</li> </ul> <p>- Quần đối với nữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Tuytsi có cotton cao.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Len tổng hợp 76%, Cotton 11.2%, Polyester 12.8%. Vải có phần bè mặt khá cứng cáp, có đặc tính chống nhăn tốt và giữ âm hiệu quả, vải có độ co giãn tốt, nhẹ và có độ thấm hút rất cao.</li> <li>+ Màu sắc: Màu đen.</li> <li>+ Khổ vải 1.5 m.</li> <li>+ Định mức vải quần: 1.1 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, 2 túi xéo, quần nam có 1 túi sau.</li> <li>+ May đo theo size. Màu sắc: Màu đen.</li> <li>+ Cấu trúc vải: thành phần chính: Cotton 21.8%, Polyester 78.2%. Chất liệu bền, ít nhăn, không bị gião và không bị xù lông sau một thời gian dài sử dụng. Có khả năng thấm hút nhanh, dễ dàng giặt.</li> </ul>
--	--	--	--	---

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 720 – 723, chiều ngang 376- 378. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,6) -(-0,8), chiều ngang (-1,0) - (-1,2).</li> <li>+ Khô vải 1.5 m.</li> <li>+ Định mức vải quần: 1.2 m.</li> </ul> <p>- Quần đối với nữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Tuytsi có cotton cao.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Len tổng hợp 76%, Cotton 11.2%, Polyester 12.8%. Vải có phần bề mặt khá cứng cáp, có đặc tính chống nhăn tốt và giữ âm hiệu quả, vải có độ co giãn tốt, nhẹ và có độ thấm hút rất cao.</li> <li>+ Màu sắc: Màu đen.</li> <li>+ Khô vải 1.5 m.</li> <li>+ Định mức vải quần: 1.1 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, 2 túi xéo, quần nam có 1 túi sau.</li> <li>+ May đo theo size. Màu sắc: Màu đen.</li> <li>+ Cấu trúc vải: thành phần chính: Cotton 21.8%, Polyester 78.2%. Chất liệu bền, ít nhăn, không bị gião và không bị xù lông sau một thời gian dài sử dụng. Có khả năng thấm hút nhanh, dễ dàng giặt.</li> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 720 – 723, chiều ngang 376- 378. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi</li> </ul>
--	--	--	--	---

					<p>kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,6) -(-0,8), chiều ngang (-1,0) - (-1,2).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khô vải 1.5 m.</li> <li>+ Định mức vải quần: 1.2 m.</li> </ul> <p>- Quần đối với nữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Tuytsi có cotton cao.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Len tổng hợp 76%, Cotton 11.2%, Polyester 12.8%. Vải có phần bề mặt khá cứng cáp, có đặc tính chống nhăn tốt và giữ ám hiệu quả, vải có độ co giãn tốt, nhẹ và có độ thấm hút rất cao.</li> <li>+ Màu sắc: Màu đen.</li> <li>+ Khô vải 1.5 m.</li> <li>+ Định mức vải quần: 1.1 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, 2 túi xéo, quần nam có 1 túi sau.</li> </ul> <p>May đo theo size</p>
06	Trang phục nhân viên bảo trì	Bộ	6		<p>- Áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kate Ford</li> <li>+ Màu sắc: Màu xanh đen.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần Polyester 65.7%, Cotton 34.3%. Chất vải mềm mại, thoáng mát. Độ bền cao và khó thấm nước, chất vải dày dặn.</li> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 255 - 257 chiều ngang 255 - 256. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cáp): 4. Sự thay đổi</li> </ul>

kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,5) - (-0,7), chiều ngang (-0,7) - (-0,9).

+ Khô vải 1.5m.

+ Định mức vải áo: 1.7 m

+ Kiểu dáng: Áo Blouson ngắn tay, nẹp lơ vê, 2 túi nắp vạt góc, bo lai 6cm, có bát lai 2 bên.

- Quần:

+ Màu sắc: Màu xanh đen

+ Chất liệu: Vải kaki.

+ Cấu trúc vải: Thành phần chính: Cotton 21.8%, Polyester 78.2%. Chất liệu bền, ít nhăn, không bị gião và không bị xù lông sau một thời gian dài sử dụng. Có khả năng thấm hút nhanh, dễ dàng giặt.

+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 244-245, chiều ngang 200- 202. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4. Sự thay đổi kích giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,5) - (-0,7), chiều ngang (-0,7) - (-0,9).

+ Khô vải 1.5m.

+ Định mức vải áo: 1.8 m

+ Kiểu dáng: Áo sơ mi ngắn tay, có cầu vai, nẹp và tay lơ vê, 2 túi đắp.

- Quần:

+ Chất liệu: Kaki

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Màu sắc: màu xanh đen.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần chính: Cotton 21.8%, Polyester 78.2%. Chất liệu bền, ít nhăn, không bị gião và không bị xù lông sau một thời gian dài sử dụng. Có khả năng thấm hút nhanh, dễ dàng giặt.</li> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 244-245, chiều ngang 200- 202. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,7) - (-0,8), chiều ngang (-0,2) - (-0,4).</li> <li>+ Khổ vải 1.5 m.</li> <li>+ Định mức vải quần: 1.2 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Quần kaki 2 ly, nam có 1 túi sau.</li> </ul> <p>- May đo đo theo size. In logo của Trung tâm Y tế.</p>
07	Trang phục nhân viên lái xe	Bộ	6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áo: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kate Ford.</li> <li>+ Màu sắc: Màu xanh cô ban sẫm hoặc màu xanh đen.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần Polyester 65.7%, Cotton 34.3%. Chất vải mềm mịn, thoáng mát. Độ bền cao và khó thấm nước, chất vải dày dặn.</li> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 255 - 257 chiều ngang 255 - 256. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,5) - (-0,7), chiều ngang (-0,7) - (-0,9).</li> </ul> </li> </ul>

				<p>0,9).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khô vải 1.5m.</li> <li>+ Định mức vải áo: 1.7 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Áo Blouson ngắn tay, nẹp lơ vê, 2 túi nắp vạt góc, bo lai 6cm, có bát lai 2 bên.</li> </ul> <p>- Quần:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Màu sắc: Màu xanh đen</li> <li>+ Chất liệu: Vải kaki.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần chính: Cotton 21.8%, Polyester 78.2%. Chất liệu bền, ít nhăn, không bị gião và không bị xù lông sau một thời gian dài sử dụng. Có khả năng thấm hút nhanh, dễ dàng giặt.</li> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 244-245, chiều ngang 200- 202. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,7) - (-0,8), chiều ngang (-0,2) - (-0,4).</li> <li>+ Khô vải 1.5 m.</li> <li>+ Định mức vải quần: 1.2 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, có 1 túi sau.</li> </ul> <p>- May đo theo size. In logo của Trung tâm Y tế.</p> <p>- Áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kate Ford.</li> <li>+ Màu sắc: màu xanh cô ban sẫm hoặc màu xanh đen.</li> </ul>
08	Trang phục nhân viên bảo vệ	Bộ	10	

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần Polyester 65.7%, Cotton 34.3%. Chất vải mềm mịn, thoáng mát. Độ bền cao và khó thấm nước, chất vải dày dặn.</li> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 255 - 257 chiều ngang 255 - 256. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,5) - (-0,7), chiều ngang (-0,7) - (-0,9).</li> <li>+ Khổ vải 1.5m.</li> <li>+ Định mức vải áo: 1.8 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Áo sơ mi ngắn tay, có cầu vai, nẹp và tay lơ vê, 2 túi đắp.</li> <li>- Quần:</li> <li>+ Chất liệu: Kaki</li> <li>+ Màu sắc: màu xanh đen.</li> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần chính: Cotton 21.8%, Polyester 78.2%. Chất liệu bền, ít nhăn, không bị gião và không bị xù lông sau một thời gian dài sử dụng. Có khả năng thấm hút nhanh, dễ dàng giặt.</li> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 244-245, chiều ngang 200- 202. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (-0,7) - (-0,8), chiều ngang (-0,2) - (-0,4).</li> <li>+ Khổ vải 1.5 m.</li> </ul>
--	--	--	--	--

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Định mức vải quần: 1.2 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Quần kaki 2 ly, nam có 1 túi sau.</li> <li>- May đo đo theo size.</li> <li>In logo của Trung tâm Y tế.</li> </ul>
09	Trang phục nhân viên hộ lý, y công	Bộ	80	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áo: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kate Mỹ</li> <li>+ Màu sắc: Màu xanh hòa bình</li> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần Polyester 31.5%, Coton 68.5%. Sợi dệt dày hơn so với vải Kate lụa, khả năng thấm hút mồ hôi rất tốt.</li> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 362 – 364, chiều ngang 287- 288. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (0,0) - (0,2), chiều ngang (0,0) - (0,2).</li> <li>+ Khô vải 1.5m.</li> <li>+ Định mức vải áo: 1.8 m</li> <li>+ Kiểu dáng: Áo kiểu ngắn tay, cổ trái tim cài cúc giữa, chiều dài áo ngang mông; phía trước 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái.</li> </ul> </li> <li>- Quần: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: Kate Mỹ</li> <li>+ Màu sắc: Màu xanh hòa bình,</li> <li>+ Cấu trúc vải: Thành phần Polyester 31.5%, Coton 68.5%. Sợi dệt dày hơn so với vải Kate lụa, khả năng</li> </ul> </li> </ul>

				<p>thấm hút mồ hôi rất tốt.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10 cm): chiều dọc 362 – 364, chiều ngang 287- 288. Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu - cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước sau giặt và làm khô ở 40°C (%) (dọc x ngang): chiều dọc (0,0) - (0,2), chiều ngang (0,0) - (0,2).</li> <li>+ Khổ vải 1.5 m.</li> <li>+ Định mức vải quần: 1.2 m.</li> <li>+ Kiểu dáng: quần âu hai ly (có thể may lưng thun), 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</li> <li>- Vải áo, quần, mũ màu xanh hòa bình.</li> <li>- In logo của Trung tâm Y tế. May đo theo size.</li> </ul>
--	--	--	--	---

GIÁM ĐỐC



Ngô Hải Vân